

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 16 TRẠM Y TẾ XÃ-THỊ TRẤN THUỘC TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN TÂN PHÚ
2. Địa chỉ: Huyện Tân Phú, Tỉnh Đồng Nai
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ hàng ngày và 07 ngày/tuần
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh: Trục 24/24.

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
1. TRẠM Y TẾ XÃ ĐẮC LUYA							
1	Lê Thị Yến	010326/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội-Nhi Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
2	Đinh Thế Hòa	0009891/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
3	Hoàng Thị Nguyệt	0008698/ĐNAI-CCHN 789/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
4	Đỗ Thị Thoa	0007313/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
5	Hoàng Văn Dũng	0007315/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
6	Vũ Thị Chung	0007318/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
7	Đỗ Thị Trang	0007100/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
8	Đỗ Thị Thi	0007306/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

2. TRẠM Y TẾ XÃ NAM CÁT TIỀN

9	Nguyễn Hữu Tâm	0004816/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
10	Ka Nguyệt	004831/ĐNAI-CCHN 796/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
11	Bùi Tuấn Anh	0008859/ĐNAI-CCHN 793/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
12	Nguyễn Thị Ngọc Liên	0007291/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
13	Trương Thị Lý	006454/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
14	Nguyễn Thị Thanh Thúy	0008757/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
15	Phạm Thị Hoan	0007283/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
16	Trương Văn Huy	004065/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
17	Lê Thị Trang	0009007/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
18	Mai Đoàn Thị Liên	001753/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
19	Trần Thị Khánh Ly	006060/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

3. TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ LẬP

20	Hứa Văn Thu	000158/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
21	Huỳnh Thị Kim Hương	0007309/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
22	Vũ Thị Út Dung	0008754/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
23	Đồng Thị Dung	004677/BRVT-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
24	Đỗ Thị Thanh Phương	006227/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
25	Đoàn Minh Châu	0007278/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm Điều dưỡng		
26	Nguyễn Thị Nga	012996/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
27	Nguyễn Thị Xuân Phương	0008858/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
28	Quách Đình Toàn	0008812/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo TT32/2021/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng		
29	Trần Xuân Thái	0008722/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo TT32/2021/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng		
30	Nguyễn Thị Hằng	002101/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

4. TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ SƠN

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
31	Nguyễn Trọng Thùy	004810/ĐNAI-CCHN 799/QĐ-SYT ngày 09/5/2019	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm		
32	Nguyễn Trường Sơn	004832/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
33	Nguyễn Thị Ngọc Linh	004830/ĐNAI-CCHN 778/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
34	Nguyễn Thị Thùy Vi	003204/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
35	Đặng Thị Kim Thùy	006478/BD-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
36	Lê Thị Hương	0008481/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
37	Nguyễn Thị Thanh Huyền	011302/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
38	Lê Thị Ánh Tuyết	006067/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng		
39	Phạm Thị Hương	011395/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
40	Cao Thị Lệ Huyền	0007282/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
41	Nguyễn Phú Hải	0007303/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

5. TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ AN

42	Phạm Văn Đương	004809/ĐNAI-CCHN 98/QĐ-SYT ngày 17/01/2018	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (y học gia đình)	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (y học gia đình) Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
43	Phạm Thị Thu Lan	0007289/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
44	Bùi Thị Hường	006448/ĐNAI-CCHN 791/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
45	Lê Thị Hoa	011290/ĐNAI-CCH	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
46	Phạm Thị Nguyệt	0008475/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
47	Nguyễn Thị Thủy	006449/ĐNAI-CCHN 790/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
6. TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ BÌNH							
48	H-Thương	012994/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật tại Trạm Y tế Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
49	Nguyễn Thị Thu Thảo	0007280/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phụ trách trạm Điều dưỡng		
50	Cao Thành Văn Khoa	004502/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh chữa bệnh bằng YHCT		
51	Phạm Văn Dương	006446/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
52	Lê Thị Nam Phương	004829/ĐNAI-CCHN 779/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
53	Nguyễn Thị Kiều Xuân	0007274/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
54	Trần Thị Ngọc Bích	0007173/ĐNAI-CC	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
55	Lê Thị Kim Hằng	0008710/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Hộ sinh		
56	Hoàng Thị Hạnh	0007281/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

7. TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ ĐỀN

57	Lê Thị Du	004813/ĐN-CCHN 90/QĐ-SYT ngày 17/01/2018	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (y học gia đình)	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (y học gia đình) Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
----	-----------	---	---	--	---	--	--

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
58	Chiềng Siu Hùng	014406/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
59	Nguyễn Văn Dương	014723/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
60	Từ Hoàng Hiệp	010919/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền quy định tại Phụ lục số VI ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 Của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền quy định tại Phụ lục số VI ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 Của Bộ trưởng Bộ Y tế		
61	Nguyễn Thị Kim Liên	010857/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
62	Hoàng Thị Thu	0007276/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
63	Phạm Thị Bích Phượng	0009080/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
64	Nguyễn Thị Diễm My	011301/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

8. TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ LÂM

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
65	Nguyễn Văn Long	004814/ĐNAI-CCHN 1366/QĐ-SYT ngày 13/12/2017	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa siêu âm Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
66	Chiếng Siêng Phí	010720/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
67	Trần Thị Bích Ngọc	0007290/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
68	Vũ Thị Ánh Hường	0008770/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
69	Vũ Việt Hưng	0007321/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
70	Đinh Viết Hùng	0007320/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
71	Đặng Thị Mỹ Hạnh	0007323/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

9. TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ LỘC

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
72	Phạm Thanh Tường Tuấn Anh	0008808/ĐNAI-CCHN 787/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
73	Lương Hùng Linh	0007172/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		Bác sỹ nghỉ hưu hợp đồng làm việc lại
74	Mai Thị Nhài	0007317/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
75	Vũ Thị Luyến	0007307/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
76	Phạm Minh Thu	004833/ĐNAI-CCHN 786/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
77	Tô Minh Đức	008626/BD-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
78	Nguyễn Thị Thy	010448/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
10. TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ THANH							
79	Mai Văn Quang	0007174/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
80	Mã Đình Dũng	002102/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền quy định tại phụ lục số VI ban hành kèm theo TT số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
81	Nguyễn Thị Thu Hường	0007269/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
82	Nguyễn Thị Thanh Hoa	0008700/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
83	Đinh Thị Thu Huyền	006453/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng		
11. TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ THỊNH							
84	Quách Đình Tường	0008814/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
85	Sầm Văn Phương	004823/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
86	Hoàng Quốc Tuấn	004821/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
87	Dương Thị Trọng	006956/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
88	Mai Thị Tuyết Nhung	0007311/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo TT32/2021/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng		
89	Phạm Thị My	011303/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
90	Nguyễn Thị Nghĩa	0008585/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng		
91	Nguyễn Thị Phương Loan	0008809/ĐNAI-GPHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

12. TRẠM Y TẾ XÃ PHÚ XUÂN

92	Phan Trung Tự	0008813/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
93	Đặng Minh Minh	012391/ĐNAI-CCHN	Sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
94	Trần Thị Phương Mai	010954/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền		
95	Đỗ Thị Nhung	010604/ĐNAI-CCHN	Sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường về Răng hàng mặt tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường về Răng hàng mặt tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ		
96	Đinh Thị Kiều Nga	0007322/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
97	Nguyễn Văn Hùng	006455/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
98	Phan Thị Mỹ Hiền	0007283/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

13. TRẠM Y TẾ XÃ TÀ LÀI

99	Lê Hồng Phương	0008810/ĐNAI-CCHN 773/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
100	Lê Đào Cao Quý	014772/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
101	Võ Hoàng Tuấn Thanh	0008811/ĐNAI-CCHN 773/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
102	Hoàng Xuân Kiên	0007308/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phụ trách trạm Điều dưỡng		
103	Hoàng Văn Phong	004808/ĐNAI-CCHN 792/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật. Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
104	Vũ Văn Trường	0007312/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
105	Sầm Thị Nga	004825/ĐNAI-CCHN 772/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Thực hiện việc thay băng, tiêm chích, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
106	Phương Văn Hóa	0007270/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
107	Sầm Thị Cảnh	006225/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
108	Huỳnh Thị Mỹ An	0007286/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

14. TRẠM Y TẾ XÃ THANH SƠN

109	Nguyễn Đức Vũ	002099/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa		
110	Ka Thủy	0009006/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
111	Bùi Thị Thu Hà	010985/ĐNAI-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền quy định tại Phụ lục số VI ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 Của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Khám bệnh chữa bệnh bằng y học cổ truyền quy định tại Phụ lục số VI ban hành kèm theo Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 30/12/2023 Của Bộ trưởng Bộ Y tế		
112	Nguyễn Minh Giang	13088/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
113	Hà Hồng Nhung	0007295/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
114	Trần Thị Thu An	006451/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
115	Nguyễn An	012757/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Gh chú
116	Nguyễn Văn Hiền	0007314/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		

15. TRẠM Y TẾ THỊ TRẦN

117	Phan Quang Nho	0008807/ĐNAI-CCHN 775/QĐ-SYT ngày 9/5/2019	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật trạm y tế Thị Trần Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
118	Lê Đình Thu	001111/ĐNAI-CCHN 89/QĐ-SYT cấp ngày 17/01/2018	Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Nội tổng hợp. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (y học gia đình)	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 (Tăng cường vào Thứ 4 và thứ 6 hàng tuần)	Khám bệnh chữa bệnh Chuyên khoa Nội tổng hợp. Khám bệnh, chữa bệnh Nội khoa (y học gia đình)		Bác khố TTY tân cườn TY
119	Hoàng Thị Diệp	004824/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
120	Vũ Văn Quân	006452/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
121	Phạm Thị Thiết	002875/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
122	Nguyễn Thị Thùy Trang	0007316/ĐNAI-GPHN	Thực hiện phạm vi hành nghề quy định tại Phụ lục số XII ban hành kèm theo TT32/2021/TT-BYT ngày 30/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Ghi chú
123	Trịnh Thị Hiền	0008873/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		
124	Phạm Thị Thủy Hồng	012995/ĐNAI-CCHN	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		
16. TRẠM Y TẾ XÃ TRÀ CỎ							
125	Tôn Thất Phúc	004812/ĐNAI-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng trạm Chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa Khám bệnh, chữa bệnh Lao		
126	Bùi Thị Vân Anh	004827/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
127	Nguyễn Hải Anh	0007319/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
128	Đinh Thị Thanh Huyền	0008872/ĐNAI-CCHN	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
129	Phạm Thị Chiến	0007284/ĐNAI-CCHN	Hộ sinh	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh		

Stt	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/ Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở KBCB khác (nếu có)	Gh chú
130	Nguyễn Thị Thúy Oanh	011291/DNAI-CCH	Điều dưỡng	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng		
131	Vũ Ngọc Tú Uyên	012993/DNAI-CCH	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.	Sáng: 7h đến 11h30 Chiều: 13h đến 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường tại Trạm Y tế theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ.		

Tân phú, ngày tháng năm 2024

GIÁM ĐỐC



Phạm Trương Khánh Giang

Ghi chú:

1. Ngoài thời gian làm việc như trên các bác sỹ và nhân viên y tế sẽ tham gia trực, làm thêm giờ theo sự phân công của Trung Tâm và Trung Tâm sẽ bố trí nghỉ bù cho Bác sỹ, nhân viên y tế đảm bảo thời gian làm việc phù hợp với luật lao động.
2. Bác sỹ nghỉ hưu ký hợp đồng làm việc lại: BS Lương Hùng Linh (TYT Xã Phú Lộc), BS Trần Thị Ngọc Bích (TYT Xã Phú Bình)
3. Bác sỹ CKI Lê Đình Thu tăng cường KCB tại TYT Thị Trấn

